



- (iv) Doanh nghiệp mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của HDS làm chủ hoặc cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp, cổ phần chiếm trên 10% vốn điều lệ;
 - (v) Người nội bộ của HDS theo quy định của pháp luật chứng khoán;
 - (vi) Người có liên quan của người nội bộ và người có liên quan khác của HDS theo quy định pháp luật, Điều lệ HDS tại từng thời kỳ.
- b) "Giao Dịch" là các hợp đồng, thỏa thuận, lệnh, giao dịch, phụ lục và tài liệu liên quan giữa HDS với Bên Liên Quan thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.
- c) "Giá trị Giao Dịch" được xác định theo tổng giá trị thanh toán, hạn mức hoặc nghĩa vụ tối đa của HDS theo hợp đồng, tùy giá trị nào cao hơn; đối với hợp đồng dịch vụ, hợp đồng thuê hoặc hợp đồng có thời hạn là tổng giá trị HDS được nhận hoặc phải trả trong thời hạn hợp đồng.
2. Các Giao Dịch được thực hiện theo các nguyên tắc sau:
- a) Bảo đảm công khai, minh bạch, theo điều kiện thương mại thông thường và giá thị trường; không gây thiệt hại cho lợi ích của HDS và cổ đông;
 - b) Tuân thủ các điều cấm và hạn chế áp dụng đối với công ty đại chúng và công ty chứng khoán theo quy định pháp luật.

Điều 2. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Bên Liên Quan

1. Chấp thuận việc ký kết và thực hiện các Giao Dịch giữa HDS với Bên Liên Quan mà các bên được phép thực hiện theo quy định pháp luật áp dụng đối với từng bên, với Giá trị Giao Dịch của mỗi Giao Dịch dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi nhận tại Báo cáo tài chính gần nhất của HDS. Việc thực hiện Giao Dịch phải đồng thời đáp ứng các điều kiện tại khoản 2 Điều này. Các nhóm Giao Dịch được chấp thuận bao gồm:
- a) Các hợp đồng, giao dịch mua, bán, chuyển nhượng, đầu tư hoặc kinh doanh chứng khoán, giấy tờ có giá và công cụ tài chính, bao gồm nhưng không giới hạn: trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền có bảo đảm, chứng chỉ tiền gửi, công cụ nợ và các chứng khoán, giấy tờ có giá, công cụ tài chính khác; giao dịch mua bán thông thường, mua bán lại, bán kết hợp mua lại, giao dịch có kỳ hạn và giao dịch tương tự được pháp luật cho phép;
 - b) Các hợp đồng, giao dịch HDS cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho Bên Liên Quan, bao gồm:
 - (i) Mở, đóng và quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán;
 - (ii) Dịch vụ thực hiện giao dịch mua, bán, chuyển nhượng chứng khoán cho khách hàng;
 - (iii) Đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán; các dịch vụ trên thị trường chứng khoán;
 - (iv) Môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính doanh nghiệp, quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán;
 - (v) Bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, đại lý đấu thầu, đại lý phân phối; đại diện người sở hữu trái phiếu; đại lý đăng ký, quản lý chuyển nhượng, đại lý thanh toán và các dịch vụ liên quan đến chứng khoán;

- (vi) Dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến;
 - (vii) Các sản phẩm, dịch vụ khác của HDS và/hoặc sản phẩm, dịch vụ của bên thứ ba mà HDS hợp tác cung cấp từng thời kỳ theo quy định nội bộ của HDS và quy định pháp luật;
 - c) Các hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch giữa HDS với Bên Liên Quan, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - (i) Hợp đồng thu hộ, chi hộ, đại lý thanh toán, dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng khác;
 - (ii) Hợp đồng, thỏa thuận kết nối hệ thống, công nghệ thông tin, phần mềm, nền tảng số; xử lý, chia sẻ và bảo vệ dữ liệu; lưu trữ dữ liệu, an ninh mạng và các dịch vụ kỹ thuật liên quan;
 - (iii) Hợp đồng, thỏa thuận phát triển khách hàng, giới thiệu khách hàng, hợp tác bán chéo, phát triển sản phẩm, truyền thông, tiếp thị; các hoạt động Single Sign-On, Wealth Tech, đồng thương hiệu và dịch vụ dùng chung;
 - (iv) Hợp đồng thuê, cho thuê, thuê lại, cho thuê lại, sử dụng hoặc cung cấp trụ sở, văn phòng, chi nhánh, phòng giao dịch, địa điểm kinh doanh, tài sản, trang thiết bị, phương tiện, hạ tầng công nghệ, phần mềm, quyền sở hữu trí tuệ, tiện ích và các dịch vụ quản lý, vận hành liên quan;
 - (v) Hợp đồng tư vấn, đào tạo, hỗ trợ nghiệp vụ, hành chính, hậu cần và các hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch có tính chất tương tự khác phát sinh giữa các bên từng thời kỳ;
 - d) Các hợp đồng, giao dịch tài chính và nguồn vốn giữa HDS với Bên Liên Quan, bao gồm: mở, duy trì và sử dụng tài khoản thanh toán, tài khoản tiền gửi; gửi tiền có kỳ hạn hoặc không kỳ hạn; mua, bán chứng chỉ tiền gửi, giấy tờ có giá; vay, nhận hạn mức tín dụng, tài trợ vốn, nhận bảo lãnh ngân hàng, quản lý dòng tiền; thỏa thuận về biện pháp bảo đảm cho nghĩa vụ của HDS và các hợp đồng, giao dịch tài chính, nguồn vốn khác được pháp luật cho phép;
 - e) Các hợp đồng, giao dịch mua, bán, chuyển nhượng, thanh lý tài sản cố định, công cụ, dụng cụ, hàng hóa, phần mềm và quyền tài sản giữa HDS với Bên Liên Quan.
2. HDS được thực hiện nhiều lần các Giao Dịch trong thời hạn hiệu lực của Nghị quyết này. Các Giao Dịch sau đây chỉ được thực hiện khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và trong phạm vi được chấp thuận:
- a) Giao Dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch với cùng một Bên Liên Quan trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên đạt từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi nhận tại Báo cáo tài chính gần nhất của HDS trở lên;
 - b) Giao Dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản được ghi nhận tại Báo cáo tài chính gần nhất của HDS giữa HDS với cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.
3. Đối với Giao Dịch thực hiện theo chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông, việc ký kết và thực hiện phải tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, điều kiện và thời hạn tại nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tương ứng.

47
ĐN
P
NG
H
T

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của HDS hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp lệ (sau đây gọi chung là "Người Đại Diện HDS"):
 - a) Đàm phán, trao đổi, thống nhất nội dung và quyết định việc ký kết, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt, tổ chức triển khai thực hiện các Giao Dịch quy định tại Điều 2 Nghị quyết này phù hợp với nhu cầu thực tế của HDS từng thời kỳ;
 - b) Quyết định sử dụng hợp đồng, thỏa thuận, văn bản và tài liệu theo mẫu do HDS hoặc Bên Liên Quan ban hành từng thời kỳ hoặc theo thỏa thuận giữa các bên tại từng thời điểm, phù hợp với phạm vi, hạn mức, nguyên tắc và nội dung chủ yếu của Giao Dịch được chấp thuận tại Nghị quyết này và Phụ lục đính kèm;
 - c) Đàm phán, thống nhất giá, lãi suất, lợi suất, phí, chi phí, phương thức thanh toán và các khoản tiền khác phát sinh từ Giao Dịch, phù hợp với biểu phí, chính sách giá của HDS, Bên Liên Quan hoặc thỏa thuận giữa các bên tại từng thời điểm và nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này;
 - d) Chủ động ký kết, giao kết và triển khai thực hiện các Giao Dịch trong phạm vi Nghị quyết này mà không phải trình Hội đồng quản trị chấp thuận lại đối với từng Giao Dịch, trừ trường hợp pháp luật, Điều lệ HDS, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc Nghị quyết này yêu cầu phải được chấp thuận riêng; đồng thời thực hiện nghĩa vụ báo cáo quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Định kỳ hàng quý, Tổng Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị tình hình và kết quả thực hiện các Giao Dịch theo Nghị quyết này; đồng thời tổng hợp thông tin phục vụ việc lập báo cáo tình hình quản trị công ty, báo cáo tài chính và báo cáo Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
2. Phụ lục đính kèm là bộ phận không tách rời của Nghị quyết này.
3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết Hội đồng quản trị số 41/2024/NQ-HĐQT ngày 19/07/2024 và các nghị quyết khung khác về hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan do Hội đồng quản trị ban hành trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực (nếu có). Các hợp đồng, giao dịch đã được ký kết theo các nghị quyết bị thay thế tiếp tục được thực hiện cho đến khi hết hiệu lực; nghị quyết phê duyệt riêng một giao dịch cụ thể còn đang được thực hiện tiếp tục có hiệu lực theo nội dung đã được phê duyệt.
4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Ban/Đơn vị và cá nhân có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

3 T
HÀ
KH
D
P V

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Vũ Hữu Điền

Y
N
OÁN
C

PHỤ LỤC
NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA GIAO DỊCH

(Đính kèm Nghị quyết số 72/2026/NQ-HĐQT ngày 22/10/2026 của Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Chứng khoán HD)

1. **Giao Dịch mua, bán, chuyển nhượng, đầu tư, kinh doanh chứng khoán, giấy tờ có giá và công cụ tài chính (điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết):**
 - a) Thông tin chứng khoán, giấy tờ có giá, công cụ tài chính: được ghi nhận tại từng hợp đồng, xác nhận giao dịch cụ thể;
 - b) Giá trị của mỗi Giao Dịch: dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi nhận tại Báo cáo tài chính gần nhất của HDS; đồng thời tuân thủ quy định về cộng gộp giá trị giao dịch và trường hợp phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết;
 - c) Thông tin giao dịch, bao gồm nhưng không giới hạn: số lượng, mệnh giá, đơn giá, lãi suất hoặc lợi suất, kỳ hạn, phí, thuế, giá trị giao dịch;
 - d) Thanh toán; thủ tục chuyển nhượng, chuyển quyền sở hữu; quyền và nghĩa vụ của các bên; giải quyết tranh chấp: được ghi nhận tại từng hợp đồng, giao dịch cụ thể;
 - e) Ngôn ngữ: tiếng Việt và/hoặc tiếng Anh; luật áp dụng: pháp luật Việt Nam;
 - f) Nội dung khác: theo mẫu biểu do HDS ban hành từng thời kỳ hoặc theo thỏa thuận giữa HDS với Bên Liên Quan tại từng thời điểm.
2. **Giao Dịch HDS cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho Bên Liên Quan (điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết):** Nội dung chủ yếu theo mẫu biểu, biểu phí, quy định, chính sách sản phẩm, dịch vụ do HDS ban hành từng thời kỳ hoặc theo thỏa thuận giữa HDS với Bên Liên Quan tại từng thời điểm.
3. **Giao Dịch hợp tác, sử dụng hoặc cung cấp dịch vụ giữa HDS với Bên Liên Quan (điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết):** Nội dung chủ yếu bao gồm: phạm vi hợp tác, dịch vụ; giá, phí và phương thức thanh toán; thời hạn; bảo mật thông tin, xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân; quyền và nghĩa vụ của các bên; chấm dứt; giải quyết tranh chấp, theo mẫu biểu của HDS, Bên Liên Quan hoặc theo thỏa thuận giữa các bên tại từng thời điểm.
4. **Giao Dịch tài chính, nguồn vốn (điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết):** Nội dung chủ yếu bao gồm: số tiền, hạn mức; kỳ hạn; lãi suất, phí; biện pháp bảo đảm (nếu có); phương thức thanh toán, theo biểu lãi suất, biểu phí, mẫu biểu của bên cung cấp dịch vụ hoặc theo thỏa thuận giữa HDS với Bên Liên Quan tại từng thời điểm.
5. **Giao Dịch mua, bán, chuyển nhượng, thanh lý tài sản (điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết):** Nội dung chủ yếu bao gồm: thông tin tài sản; giá chuyển nhượng được xác định trên cơ sở giá thị trường hoặc giá thẩm định (trường hợp pháp luật hoặc quy định nội bộ của HDS yêu cầu thẩm định giá); phương thức thanh toán; bàn giao, chuyển quyền sở hữu, được ghi nhận tại từng hợp đồng cụ thể.
6. **Giao Dịch HDS sử dụng sản phẩm, dịch vụ do Bên Liên Quan cung cấp thuộc phạm vi điểm e khoản 1 Điều 2 Nghị quyết:** Nội dung chủ yếu thực hiện theo mục 3 Phụ lục này và mẫu biểu, quy định, chính sách của Bên Liên Quan từng thời kỳ hoặc theo thỏa thuận giữa HDS với Bên Liên Quan tại từng thời điểm, phù hợp với Nghị quyết này.